

Số: 08/TB-QLTTTB

Thái Bình, ngày 27 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 ngày 25/6/2024;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-QLTTTB ngày 25/02/2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-QLTTTB ngày 26/02/2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá tài sản;

Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu, như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:

- Tên người có tài sản đấu giá: Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình
- Địa chỉ: Tổ 3, Phường Hoàng Diệu, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Thông tin tài sản đấu giá

- Tài sản gồm:

+ Tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu bao gồm: 52 cái áo len nam và 17 cái quần bò nam (đã trừ 02 đơn vị sản phẩm gửi giám định mẫu, không hoàn trả lại mẫu giám định) theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26020018/QĐ-XPHC ngày 21/01/2025 của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường số 2

Giá khởi điểm: **11.720.000 đồng** (Mười một triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu bao gồm: 8.598 đơn vị sản phẩm dệt may (đã trừ đi 26 đơn vị sản phẩm gửi giám định mẫu, không hoàn trả lại mẫu giám định) theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26000002/QĐ-XPHC ngày 06/02/2025; số 26000003/QĐ-XPHC ngày 06/02/2025; số 26000004/QĐ-XPHC ngày 06/02/2025; số 26000005/QĐ-XPHC



ngày 06/02/2025 và số 26000006/QĐ-XPHC ngày 06/02/2025 của Cục trưởng Cục QLTT tỉnh Thái Bình.

Giá khởi điểm: **486.943.000 đ** (Bốn trăm tám mươi sáu triệu chín trăm bốn mươi ba nghìn đồng)

- Tổng giá khởi điểm: **498.663.000 đ** (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn đồng)

(Có Bảng kê chi tiết tài sản kèm theo)

Giá khởi điểm không bao gồm thuế GTGT. Khách hàng trúng đấu giá tự chịu chi phí trong việc vận chuyển, bốc xếp, lưu giữ hàng hóa và các chi phí khác liên quan theo quy định.

3. Nội dung tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Các tổ chức hành nghề đấu giá phải đảm bảo đáp ứng các tiêu chí được quy định tại Điều 33 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 ngày 25/6/2024, cụ thể:

- Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.
- Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.
- Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.
- Nhóm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.
- Nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký:

- Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 27/02/2025 đến 16 giờ 30 phút ngày 03/3/2025 (Trong giờ hành chính).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: Tổ 3, Phường Hoàng Diệu, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Hình thức nộp: Nộp trực tiếp

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp 01 bộ hồ sơ mô tả, thuyết minh thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định Mục 3 của thông báo này; hồ sơ do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.


- Lưu ý: Người đến nộp hồ sơ mang theo giấy giới thiệu và căn cước công dân còn hạn sử dụng. Không hoàn trả hồ sơ, không thông báo kết quả lựa chọn đối với các đơn vị không được lựa chọn.

Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình đăng tải công khai Thông báo này trên trang thông tin điện tử của Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình và Cổng Đầu giá tài sản quốc gia././lln ✓

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Cục (để b/cáo);
- Trang thông tin điện tử của Cục (để t/báo);
- Cổng Đầu giá tài sản quốc gia (để t/báo);
- Lưu: VT, TCHC.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Phạm Huy Hiện



Thái Bình, ngày 2 tháng 02 năm 2025

BẢNG KÊ CHI TIẾT TÀI SẢN

(Kèm theo Thông báo số 08/TB-QLTTTB ngày 27/02/2025
của Cục QLTT tỉnh Thái Bình)

STT	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 26030010/QĐ-XPHC ngày 16/01/2025 của Phụ trách Đội Quản lý thị trường số 3					
1	Áo len nam, Chất liệu bằng len, Hàng hóa may mặc còn mới, sản phẩm hoàn thiện, chưa qua sử dụng, do nước ngoài sản xuất	cái	52	160.000	8.320.000
2	Quần bò nam, Chất liệu bằng vải bò, Hàng hóa may mặc còn mới, sản phẩm hoàn thiện, chưa qua sử dụng, do nước ngoài sản xuất	ccái	17	200.000	3.400.000
I	Cộng				11.720.000
Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26000002/QĐ-XPHC ngày 06/02/2025; số 26000003/QĐ-XPHC ngày 06/02/2025; số 26000004/QĐ-XPHC ngày 06/02/2025; số 26000005/QĐ-XPHC ngày 06/02/2025; số 26000006/QĐ-XPHC ngày 06/02/2025 của Cục trưởng Cục QLTT tỉnh Thái Bình là sản phẩm dệt may còn nguyên bao bì sản phẩm, có nhãn gốc bằng tiếng nước ngoài					
1.	Bộ quần áo nỉ người lớn (Bộ nỉ người lớn)	Bộ	293	102.000	29.886.000
2.	Quần nỉ người lớn	Chiếc	1055	34.000	35.870.000
3.	Áo len người lớn	Chiếc	859	81.000	69.579.000
4.	Áo khoác người lớn	Chiếc	940	98.000	92.120.000
5.	Áo thu đông người lớn	Chiếc	1393	29.000	40.397.000
6.	Chân váy nữ	Chiếc	85	36.000	3.060.000
7.	Quần len người lớn	Chiếc	212	58.000	12.296.000
8.	Áo nỉ người lớn	Chiếc	335	79.000	26.465.000
9.	Quần bò người lớn	Chiếc	431	93.000	40.083.000
10.	Quần nhung nữ	Chiếc	82	107.000	8.774.000
11.	Quần nam	Chiếc	62	137.000	8.494.000
12.	Áo khoác nỉ người lớn	Chiếc	23	120.000	2.760.000
13.	Áo vec nữ	Chiếc	99	105.000	10.395.000
14.	Bộ nỉ trẻ em	Bộ	413	68.000	28.084.000
15.	Quần nỉ trẻ em	Chiếc	790	28.000	22.120.000
16.	Áo đông xuân trẻ em	Chiếc	184	24.000	4.416.000

17.	Áo khoác trẻ em	Chiếc	313	79.000	24.727.000
18.	Áo len trẻ em	Chiếc	220	36.000	7.920.000
19.	Bộ comle trẻ em	Bộ	29	135.000	3.915.000
20.	Bộ len trẻ em	Bộ	17	100.000	1.700.000
21.	Quần bò trẻ em	Chiếc	49	66.000	3.234.000
22.	Khăn len	Chiếc	34	45.000	1.530.000
23.	Tất chân	Chiếc	369	4.000	1.476.000
24.	Găng tay trẻ em	Chiếc	99	21.000	2.079.000
25.	Mũ len trẻ em	Chiếc	49	47.000	2.303.000
26.	Vải	kg	163	20.000	3.260.000
II	Cộng		8.598		486.943.000
III	Tổng cộng(III=I+II)				498.663.000

Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn đồng./.

